TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Bé

2. Ông Huỳnh Tấn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Hoàng Đ (Mười Đ), sinh năm 1982; nơi sinh: huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp A.P, xã H.A, huyện C.M, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Hoàng B (chết) và bà Nguyễn Thị Thu V; sống chung và đã ly hôn với Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1986 và Lưu Thị Cẩm T, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn); có 01 con, Dương Hoàng Đ1, sinh năm 2014;

Nhân thân:

+ Ngày 16/7/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*; đến ngày 26/9/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm xử phạt Đ 18 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt ngày 08/01/2004.

+ Ngày 09/6/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù, về tội *"Cướp tài sản"*; đến ngày 20/9/2006, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt Đề 07 năm tù, về tội *"Cướp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt ngày 04/3/2012. Đã nộp xong án phí theo bản án đã tuyên.

+ Ngày 04/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 07/3/2018.

- Tiền án: Ngày 12/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2019.

- Bị cáo bị tạm giam 04/02/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Minh Th, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp A.T, xã H.B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị Diễm M, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp A.T, xã H.B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Hữu H1 (Nh), sinh năm 2000; địa chỉ: khóm H.T, phường M.T, thành phố L.X, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Bà Hồ Thị Ph, sinh năm 1965, (Vắng mặt).

+ Ông Trần Văn S, sinh năm 1961, (Vắng mặt).

+ Chị Dương Thị Kh, sinh năm 1992, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 04/02/2021, Dương Hoàng Đ (đã bị kết án về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, chưa được xóa án tích), điều khiển xe mô tô biển số 53S9-2082 chở Nguyễn Hữu H1 từ thành phố L.X về nhà Đ tại ấp A.P, xã H.A. Khi đến khu vực ấp A.T, xã H.B (cách cửa hàng xăng dầu*"Kiều Giang"* khoảng 30m), nhìn thấy nhiều cây mai vàng của Trần Minh Th, ở cặp lề đường, Thành nằm ngủ giữ cách đó khoảng 05m, nên Đ nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này, Đ rủ H1 cùng thực hiện, thì H1 đồng ý. Sau đó, H1 đi đến chỗ cây mai, lén lấy trộm 01 cây mai vàng của Th, rồi lên xe mô tô do Đ chờ sẵn. Đ chở Th đến thành phố L.X tìm người bán cây mai nhưng không được. Riêng, Th sau khi phát hiện cây mai vàng bị mất trộm đã trình báo Công an xã H.B. Đến khoảng 11 giờ ngày 04/02/2021, Đ đến Công an xã H.B đầu thú.

Cơ quan điều tra thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 53S9-2082 của Để và 01 cây mai vàng đã trả lại cho Trần Minh Th.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG.TTHS ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới, xác định: 01 cây mai vàng cao 142cm, bề hoành tán lá rộng nhất 80cm, bề hoành gốc lớn nhất 16,5cm, trị giá 1.400.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới khởi tố, tạm giam Dương Hoàng Đ, để điều tra.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSCM ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang truy tố Dương Hoàng Đ (Mười Đ) về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhân thân có tiền án từng bị xử phạt về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích nhưng do bản tính tham lam nên tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xác định Cáo trạng viện kiểm sát truy tố là đúng, không oan, bị cáo xin xem xét giảm một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ, hậu quả của vụ án tác động đến xã hội, phân tích tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Dương Hoàng Đ (Mười Đ) từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có công việc ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, tài sản đã trao trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào, không đặt ra xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 53S9-2082 bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Sau khi nghe luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, những người làm chứng không rõ lý do, những người này được Tòa án triệu tập theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, những người này có lời khai cụ thể, rõ ràng được thu thập trong quá trình điều tra, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và giai đoạn điều tra là phù hợp với nhau; phù hợp lời khai bị hại Trần Minh Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu H1 và những người làm chứng Hồ Thị Ph, Lê Thị Diễm M, Trần Văn S (mẹ, vợ, bác của Th) về diễn biến, tình tiết của vụ án; phù hợp với Biên bản người phạm tội ra đầu thú, Biên bản khám nghiệm, bản ảnh, sơ đồ hiện trường. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 02 giờ ngày 04/02/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 53S9-2082 chở Nguyễn Hữu H1 từ thành phố Long Xuyên về nhà bị cáo khi đến địa bàn ấp A.T, xã H.B nhìn thấy những cây mai vàng ở cặp lề đường do chủ sở hữu trưng bán tết, cách đó khoảng 05m có người nằm ngủ giữ, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm và kêu Hạnh đến lấy 01 cây mai đem lên xe, cả hai chạy ngược về thành phố Long Xuyên tìm người bán nhưng không được, thấy hành vi là sai, vi phạm pháp luật nên bị cáo đến Công an xã H.B đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, giá trị tài sản bị cáo lấy trộm được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới, xác định trị giá 1.400.000 đồng, bị cáo thống nhất với kết luận định giá. Mặt khác, nhân thân bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản của người khác, chưa được xóa án tích, cụ thể ngày 12/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2019, chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hội đồng xét xử, có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính tham lam, tha hóa, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động như những người lao động chân chính khác, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra. Bị cáo thừa nhận bản thân không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ngập, muốn có

tiền tiêu xài, mà không bỏ ra công sức lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng đêm khuya, thiếu cảnh giác của bị hại, bị cáo đã cố ý lén lút lấy trộm tài sản của người khác, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại; gây bất an, tạo dư luận không tốt trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đánh giá về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 16/7/2003, bị Tòa án nhân dân huyện H.Đ, tỉnh K.G xử phạt 02 năm tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*; đến ngày 26/9/2003, Tòa án nhân dân tỉnh K.G xét xử phúc thẩm xử phạt Đ 18 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt ngày 08/01/2004 và ngày 09/6/2006, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù, về tội *"Cướp tài sản"*; đến ngày 20/9/2006, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt Đ 07 năm tù, về tội *"Cướp tài sản"*. Mặc dù, các lần phạm tội này bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích. Tuy nhiên, với việc ngày 12/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2019, chưa được xóa án tích và lần tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp lần này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm tạo môi trường và điều kiện để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện học tập, cải tạo với mục đích giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội sau khi tái hòa nhập cộng đồng và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội trước diễn biến các loại tội phạm xâm phạm về quyền sở hữu ngày càng có chiều hướng gia tăng trong xã hội như hiện nay.

Đối với hành vi Nguyễn Hữu H1 cùng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp cây mai vàng của bị hại Th, là vi phạm pháp luật, do trị giá tài sản không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và trước đó, H1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, cũng chưa bị kết án về tội trộm cắp tài sản hoặc về một trong các tội xâm phạm về quyền sở hữu theo quy định của Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan điều tra không khởi tố, mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 là có căn cứ.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện được sự ăn năn hối cải, tài sản thu hồi trao trả lại cho bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, sau khi lấy trộm tài sản bị cáo đến Cơ quan công an đầu thú. Đây là các tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc là căn cứ giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, đánh giá tính chất vụ án, hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp cụ thể, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại xác định đã nhận lại đúng tài sản – cây mai vàng bị mất trộm từ Cơ quan điều tra, không thiệt hại gì khác, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào. Đây thể hiện sự tự nguyện của bị hại, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử, không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 (Một) xe mô tô biển số 53S9-2082, số máy LCEWSTPO00682792, số khung WS11000811454. Căn cứ Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày các 29, 30/3/2021 của Công an huyện Chợ Mới, đối với xe môtô vơi các thông tin trên, không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Bị cáo khai, mua chiếc xe từ người lạ, không rõ địa chỉ và trực tiếp sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm Luận tội của kiểm sát viên, có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng Đ (Mười Đ) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Dương Hoàng Đ (Mười Đ) 01 năm tù (Một năm). Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 04 tháng 02 năm 2021.

3. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 53S9-2082, có số máy LCEWSTPO00682792, số khung WS11000811454, vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới tạm quản lý.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Chợ Mới).

5. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.*

Bị cáo Dương Hoàng Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.*

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND H. Chợ Mới;
- Nhà Tạm giữ - Công an H. Chợ Mới;
- CQTHAHS - Công an H. Chợ Mới;
- CQĐT - Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- BP Thi hành án - Tòa án;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu: HSVA; Văn phòng TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Phong